

KẾ HOẠCH, KINH PHÍ
Tổ chức các hoạt động nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Ngọ năm 2014

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 1043-TB/TU ngày 06/01/2014, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động Tết Nguyên đán Giáp Ngọ năm 2014, cụ thể như sau:

I. LỄ DÂNG HOA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ LỄ VIẾNG CÁC LIỆT SĨ:

1. Lễ dâng hoa Chủ tịch Hồ Chí Minh:

- **Thời gian:** 07h00' thứ Hai, ngày 27/01/2014 (nhằm ngày 27 tháng Chạp năm Quý Ty).

- **Địa điểm:** Tại Quảng trường Đại Đoàn Kết.

2. Lễ viếng các liệt sĩ:

- **Thời gian:** 07h30' thứ Hai, ngày 27/01/2014 (nhằm ngày 27 tháng Chạp năm Quý Ty).

- **Địa điểm:** Tại Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh.

3. Thành phần dự:

a) Các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh; các đồng chí trong Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;

b) Các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của tỉnh qua các thời kỳ đang cư trú tại thành phố Pleiku;

c) Các đồng chí Lão thành cách mạng, Cán bộ Tiền khởi nghĩa đang cư trú tại thành phố Pleiku;

d) Đoàn đại biểu Bộ Tư lệnh Binh đoàn 15, Đoàn đại biểu Bộ Tư lệnh Quân đoàn 3;

đ) Sĩ quan Quân đội, sĩ quan Công an từ cấp Thượng tá trở lên đã nghỉ hưu tại thành phố Pleiku;

e) Các đồng chí nguyên là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh; Ủy viên Thường trực HĐND, Ủy viên UBND tỉnh, Ủy viên Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh; Giám đốc, Phó Giám đốc các Sở, ban, ngành; Trưởng, phó các Hội, đoàn thể của tỉnh đã nghỉ hưu trên địa bàn thành phố Pleiku;

g) Thủ trưởng các đơn vị Trung ương đứng chân trên địa bàn tỉnh; Giám đốc, Phó Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành, Hội đoàn thể của tỉnh; Giám đốc các doanh nghiệp Nhà nước trên địa bàn thành phố Pleiku; (Các Sở, ban ngành; Hội đoàn thể của tỉnh, mỗi đơn vị cử 10 người);

h) Thường trực Thành ủy, Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực UBMTTQVN thành phố Pleiku.

i) Giao UBND thành phố Pleiku mời đại biểu cán bộ, công chức các Phòng, ban của thành phố và các tầng lớp nhân dân của thành phố dự lễ với số lượng 300 người.

(Đề nghị quý vị đại biểu và nhân dân có mặt tại Quảng trường Đại Đoàn Kết vào lúc 06h45' ngày 27/01/2014 để dự lễ dâng hoa, sau đó đi viếng các liệt sĩ tại Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh).

II. LỄ HỘI ĐÓN XUÂN GIÁP NGỌ VÀ BẮN PHÁO HOA:

1. Thời gian: Từ 22h00' - 00h15', ngày 30/01/2014 (nhằm ngày 30 tháng Chạp năm Quý Ty).

2. Địa điểm: Tại Quảng trường Đại Đoàn Kết, thành phố Pleiku.

3. Đơn vị thực hiện:

- UBND thành phố Pleiku chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Văn phòng UBND tỉnh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thực hiện Lễ hội đón Xuân Giáp Ngọ 2014 (Có truyền hình trực tiếp).

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh thực hiện bắn pháo hoa tầm thấp, thời gian 15 phút (theo quy định của Chính phủ).

III. KINH PHÍ HỖ TRỢ, TẶNG QUÀ VÀ CHI CHO CÁC HOẠT ĐỘNG PHỤC VỤ TẾT:

*** Tổng kinh phí dự kiến chi: 19.848.870.000đ (Mười chín tỷ tám trăm bốn mươi tám triệu tám trăm bảy mươi ngàn đồng), cụ thể như sau:**

1. Kinh phí hỗ trợ cho đối tượng người có công với cách mạng và các đối tượng xã hội tại cộng đồng, tổng kinh phí: 8.150.430.000đ (Tám tỷ một trăm năm mươi triệu bốn trăm ba mươi ngàn đồng).

a) Quà lãnh đạo tỉnh đến thăm, chúc Tết các đồng chí nguyên là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nguyên Phó Chủ tịch HĐND, UBND tỉnh đã nghỉ hưu hiện đang sinh sống trên địa bàn tỉnh và gia đình các đồng chí đã từ trần; tặng mỗi đồng chí 01 suất quà trị giá **1.000.000đ** (tiền quà **200.000đ**, tiền mặt **800.000đ**):

$$75 \text{ suất} \times 1.000.000\text{đ} = 75.000.000\text{đ}.$$

b) Quà lãnh đạo tỉnh gửi cho các huyện, thị xã, thành phố chúc Tết 170 gia đình người có công với cách mạng tiêu biểu của 17 huyện, thị xã và thành phố, tặng mỗi gia đình 01 suất trị giá **500.000đ** (tiền quà **200.000đ**, tiền mặt **300.000đ**). **Tổng cộng: 85.000.000đ**, cụ thể như sau:

Số TT	Địa phương	Số đối tượng	Tổng kinh phí (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)

01	Pleiku	15	7.500.000	
02	An Khê	07	3.500.000	
03	Ayun Pa	05	2.500.000	
04	Kông Chro	12	6.000.000	
05	KBang	12	6.000.000	
06	Đak Pơ	06	3.000.000	
07	Mang Yang	12	6.000.000	
08	Đak Đoa	10	5.000.000	
09	Chư Păh	12	6.000.000	
10	Ia Grai	13	6.500.000	
11	Đức Cơ	12	6.000.000	
12	Chư Prông	14	7.000.000	
13	Chư Sê	12	6.000.000	
14	Phú Thiện	06	3.000.000	
15	Ia Pa	06	3.000.000	
16	Krông Pa	10	5.000.000	
17	Chư Puh	06	3.000.000	
Tổng cộng:		170	85.000.000	

(Bảng chữ: Tám mươi lăm triệu đồng)

c) Quà lãnh đạo tỉnh gửi cho các huyện chúc Tết 44 cụ tròn 100 tuổi của các huyện, thị xã, thành phố, tặng mỗi người 01 suất quà trị giá **400.000đ** (tiền quà **100.000đ**, tiền mặt **300.000đ**):

$$44 \text{ suất} \times 400.000\text{đ} = 17.600.000\text{đ}.$$

d) Hỗ trợ cho đối tượng người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng tại các huyện, thị xã, thành phố, mỗi đối tượng được hỗ trợ **150.000đ** (Kể cả đối tượng được hưởng trợ cấp theo Quyết định 142, Quyết định 53, Quyết định 40 và Quyết định 62; trừ học sinh, sinh viên là con đối tượng người có công), cụ thể như sau:

Số TT	Địa phương	Tổng số đối tượng	Tổng kinh phí (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
01	Pleiku	2.712	406.800.000	
02	An Khê	466	69.900.000	
03	Ayun Pa	174	26.100.000	
04	Kông Chro	1.375	206.250.000	
05	KBang	1.064	159.600.000	
06	Đak Pơ	381	57.150.000	
07	Mang Yang	1.030	154.500.000	
08	Đak Đoa	757	113.550.000	
09	Chư Păh	1.100	165.000.000	
10	Ia Grai	1.271	190.650.000	
11	Đức Cơ	1.076	161.400.000	
12	Chư Prông	2.243	336.450.000	

13	Chư Sê	1.479	221.850.000	
14	Phú Thiện	393	58.950.000	
15	Ia Pa	246	36.900.000	
16	Krông Pa	589	88.350.000	
17	Chư Puh	217	32.550.000	
	Tổng cộng:	16.573	2.485.950.000	

(Bảng chữ: Hai tỷ bốn trăm tám mươi lăm triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng).

(Lưu ý: Một đối tượng có thể thuộc nhiều diện chính sách khác nhau nhưng chỉ được hưởng một suất quà cao nhất, trừ số đối tượng được nhận quà của Chủ tịch nước và số đối tượng người có công với cách mạng tiêu biểu được chọn để lãnh đạo tỉnh đi thăm, tặng quà tại các địa phương).

đ) Hỗ trợ đối tượng xã hội tại cộng đồng đang hưởng trợ cấp hàng tháng tại các huyện, thị xã, thành phố, mỗi đối tượng được hỗ trợ với số tiền **120.000đ**. **Tổng cộng: 2.763.480.000đ**, cụ thể:

Số TT	Địa phương	Tổng số đối tượng	Tổng kinh phí (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
01	Pleiku	3.997	479.640.000	
02	An Khê	1.661	199.320.000	
03	Ayun Pa	1.077	129.240.000	
04	Kông Chro	384	46.080.000	
05	KBang	1.118	134.160.000	
06	Đak Pơ	807	96.840.000	
07	Mang Yang	784	94.080.000	
08	Đak Đoa	1.774	212.880.000	
09	Chư Păh	1.788	214.560.000	
10	Ia Grai	1.595	191.400.000	
11	Đức Cơ	880	105.600.000	
12	Chư Prông	1.169	140.280.000	
13	Chư Sê	1.622	194.640.000	
14	Phú Thiện	1.265	151.800.000	
15	Ia Pa	911	109.320.000	
16	Krông Pa	1.534	184.080.000	
17	Chư Puh	663	79.560.000	
	Tổng cộng:	23.029	2.763.480.000	

(Bảng chữ: Hai tỷ bảy trăm sáu mươi ba triệu bốn trăm tám mươi ngàn đồng).

e) Hỗ trợ các đối tượng đang hưởng chế độ BHXH hàng tháng là **2.723.400.000đ** (Hai tỷ bảy trăm hai mươi ba triệu bốn trăm ngàn đồng), cụ thể:

Tổng số **18.156** đối tượng (trong đó: **14.027** đối tượng hưu trí; **3.141** đối tượng mất sức lao động; **414** đối tượng tai nạn lao động; **411** đối tượng hưởng trợ cấp theo

Quyết định 613; 94 đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định 91; 69 đối tượng cán bộ xã, phường), mỗi đối tượng được hỗ trợ **150.000đ**.

$$18.156 \text{ đối tượng} \times 150.000\text{đ} = 2.723.400.000\text{đ}.$$

2. Hỗ trợ cán bộ, công chức hành chính, sự nghiệp khối Nhà nước, khối Đảng, Đoàn thể số lượng 41.934 người, số tiền là 7.855.400.000đ (Bảy tỷ tám trăm năm mươi lăm triệu bốn trăm ngàn đồng), cụ thể:

a) Hỗ trợ khối Nhà nước, mỗi người là **200.000đ**:

$$29.691 \text{ người} \times 200.000\text{đ} = 5.938.200.000\text{đ}.$$

b) Hỗ trợ khối Đảng, Đoàn thể mỗi người là **200.000đ**:

$$1.615 \text{ người} \times 200.000\text{đ} = 323.000.000\text{đ}.$$

c) Hỗ trợ cán bộ chuyên trách, công chức và cán bộ không chuyên trách cấp xã, mỗi người là **150.000đ**:

$$9.100 \text{ người} \times 150.000\text{đ} = 1.365.000.000\text{đ}.$$

d) Hỗ trợ người đang hợp đồng lao động theo Nghị định 68 trong các cơ quan hành chính sự nghiệp từ tỉnh đến huyện, mỗi người là **150.000đ**:

$$1.228 \text{ người} \times 150.000\text{đ} = 184.200.000\text{đ}.$$

đ) Hỗ trợ cán bộ xã, phường, thị trấn nghỉ việc hưởng trợ cấp hàng tháng từ ngân sách Nhà nước, mỗi người là **150.000đ**:

$$300 \text{ người} \times 150.000\text{đ} = 45.000.000\text{đ}.$$

3. Đi thăm, tặng quà các làng, các đơn vị, địa phương là 2.458.040.000đ (Hai tỷ bốn trăm năm mươi tám triệu không trăm bốn mươi ngàn đồng), cụ thể:

a) Hỗ trợ **1.259** làng đồng bào dân tộc thiểu số, mỗi làng được hỗ trợ **1.500.000đ**; UBND các huyện chỉ đạo UBND các xã chịu trách nhiệm phân bổ kinh phí cho các làng để tổ chức vui Tết Nguyên đán của đất nước:

$$1.259 \text{ làng} \times 1.500.000\text{đ} = 1.888.500.000\text{đ}.$$

b) Quà lãnh đạo tỉnh đến thăm, chúc Tết các đơn vị lực lượng vũ trang Trung ương và địa phương, mỗi đơn vị 01 suất quà trị giá **1.000.000đồng**, gồm: BCH Quân sự tỉnh, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Tiểu đoàn Cảnh sát Cơ động (Công an tỉnh), Bộ Tư lệnh Binh đoàn 15, Bộ Tư lệnh Quân đoàn 3, Tiền phương Quân khu 5, Tiền phương Bộ Tư lệnh Biên phòng, Đơn vị B55 (Bộ Công an), Trung đoàn Cảnh sát Cơ động E230 (Bộ Công an), Trung đoàn 368 (Quân khu 5), Đơn vị 2287 (Quân khu 5), Sư đoàn Bộ binh 2, Phòng 10 (Tổng cục II Bộ Quốc phòng), Bệnh viện 331, Bệnh viện 221:

$$16 \text{ đơn vị} \times 1.000.000\text{đ} = 16.000.000\text{đ}.$$

c) Quà lãnh đạo tỉnh gửi chúc Tết các đơn vị lực lượng vũ trang Trung ương đứng chân trên địa bàn tỉnh, mỗi đơn vị 01 suất quà trị giá **1.000.000đồng**, gồm: Trại giam Gia Trung, Đơn vị A43 (Bộ Công an), Kho H16 (Bộ Công an), Trung đoàn 991, Tiểu đoàn căn cứ Pleiku (không quân), Lữ đoàn Thông tin 132:

$$06 \text{ đơn vị} \times 1.000.000\text{đ} = 6.000.000\text{đ}.$$

d) Quà lãnh đạo tỉnh đến thăm, chúc Tết 08 Đồn Biên phòng (Đồn Pơ Kô, Ia Chiã, Ia Dom, Ia Nan, Ia Pnôn, Ia Púch, Ia Mờ, Ia Lốp); Tiểu đoàn Cơ động và Huấn

luyện Biên phòng; Tiểu đoàn 50 bộ binh (BCH Quân sự tỉnh), mỗi đơn vị 01 suất quà trị giá **2.500.000đ** (tiền quà 500.000đ, tiền mặt 2.000.000đ):

$$10 \text{ đơn vị} \times 2.500.000\text{đ} = 25.000.000\text{đ}.$$

- Cấp thêm cho 08 Đồn Biên phòng, mỗi đồn **3.500.000đ** (Trong đó: **1.000.000đ** tiền mặt và **100kg** gạo nếp $\times 25.000\text{đ/kg} = 2.500.000\text{đ}$) để tổ chức vui Xuân cùng nhân dân tại chỗ và các đơn vị bạn Campuchia kết nghĩa:

$$08 \text{ đơn vị} \times 3.500.000\text{đ} = 28.000.000\text{đ}.$$

- Riêng Tiểu đoàn 50 (BCH Quân sự tỉnh) cấp thêm cho 03 Đại đội thuộc Tiểu đoàn, mỗi Đại đội 100kg gạo nếp):

$$03 \text{ đại đội} \times 2.500.000\text{đ} = 7.500.000\text{đ}.$$

đ) Tỉnh gửi quà chúc Tết 07 xã biên giới (xã Ia Nan, Ia Pnôn, Ia Dom, Ia Mờ, Ia Púch, Ia O, Ia Chiã), mỗi xã **2.500.000đ**, giao UBND các huyện có xã biên giới đến tặng quà:

$$07 \text{ xã} \times 2.500.000\text{đ} = 17.500.000\text{đ}.$$

e) Quà lãnh đạo tỉnh đến thăm, chúc Tết Thành ủy Pleiku, Thị ủy An Khê, Huyện ủy Đức Cơ, Huyện ủy Ia Grai, Huyện ủy Chư Prông (mời HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ cấp huyện cùng dự để trao quà tại Thành ủy, Thị ủy, Huyện ủy nói trên), mỗi địa phương 04 suất quà, mỗi suất quà trị giá **1.000.000 đồng** và một số gia đình chính sách trên địa bàn:

$$20 \text{ suất quà} \times 1.000.000\text{đ} = 20.000.000\text{đ}.$$

g) Quà tỉnh giao BCH Quân sự tỉnh đi thăm, chúc Tết Đội K52 (3 đội làm nhiệm vụ tại 3 tỉnh Ratanakiri, Strung Treng, Pret Vi Hia - Vương quốc Campuchia), tặng mỗi đội 01 suất quà trị giá **11.000.000đ** (trong đó: tiền quà **1.000.000đ**, tiền mặt **10.000.000đ**):

$$03 \text{ đội} \times 11.000.000\text{đ} = 33.000.000\text{đ}.$$

h) Quà lãnh đạo tỉnh đến thăm, chúc Tết Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp tỉnh, Làng trẻ em SOS, Trung tâm 05 - 06, mỗi đơn vị 01 suất quà **1.000.000 đồng** và hỗ trợ tiền ăn Tết cho các đối tượng, mỗi đối tượng **180.000đ/4 ngày Tết**:

$$3.000.000\text{đ} + (353 \text{ người} \times 180.000\text{đ}) = 66.540.000\text{đ}.$$

i) Hỗ trợ bệnh nhân nằm điều trị tại các bệnh viện trong các ngày Tết, dự kiến hỗ trợ cho 600 bệnh nhân, mỗi người **200.000đ/4 ngày** (Bệnh viện có trách nhiệm tạm ứng để hỗ trợ trước cho bệnh nhân và thanh, quyết toán theo số lượng người thực tế):

$$600 \text{ người} \times 200.000\text{đ} = 120.000.000\text{đ}.$$

k) Quà dự phòng phát sinh cho lãnh đạo tỉnh đi thăm ngoài Kế hoạch và hỗ trợ đột xuất trong dịp Tết gồm: **100 suất quà tập thể**, mỗi suất trị giá **1.000.000đ**; **100 suất cá nhân**, mỗi suất trị giá **300.000đ** (gồm **100.000đ** tiền quà, **200.000đ** tiền mặt) và dự phòng **100.000.000đ** tiền mặt để hỗ trợ đột xuất:

$$(100 \text{ suất} \times 1.000.000\text{đ}) + (100 \text{ suất} \times 300.000\text{đ}) + 100.000.000\text{đ} = 230.000.000\text{đ}.$$

4. Kinh phí hỗ trợ cho các đơn vị phục vụ Tết: 320.000.000đ (Ba trăm hai mươi triệu đồng), cụ thể:

a) Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị thành phố Pleiku: Hỗ trợ cho công nhân được phân công trực tiếp làm việc tại hiện trường trong 04 ngày Tết (200 công nhân), số tiền **20.000.000đ**.

b) Hỗ trợ UBND thành phố Pleiku **300.000.000đ** để tổ chức Lễ hội đón Xuân Giáp Ngọ (gồm cả kinh phí hỗ trợ cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nhà hát ca múa nhạc tổng hợp Đam San tỉnh, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh phối hợp thực hiện Lễ hội).

5. Kinh phí phục vụ các hoạt động khác là 665.000.000đ (Sáu trăm sáu mươi lăm triệu đồng), gồm:

a) In lịch, thư và thiệp chúc Tết của Tỉnh ủy - HĐND - UBND - UBMTTQVN tỉnh: **450.000.000đ.**

b) Mua thùng đựng quà, in giấy chúc mừng năm mới dán trên thùng quà và bì thư (giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện): **15.000.000đ.**

c) Chuẩn bị quà và tiếp khách của tỉnh do Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm dự kiến: **200.000.000đ.**

6. Kinh phí bắn pháo hoa: 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng). Giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh thực hiện.

III. TỔ CHỨC CÁC ĐOÀN ĐI THĂM, TẶNG QUÀ

- Số lượng đoàn đi: 07 đoàn.

- Thời gian đi cụ thể do các Trưởng đoàn quyết định, dự kiến thời gian đi thăm, chúc Tết trong khoảng từ ngày 16/01/2014 đến ngày 23/01/2014 (tức ngày 16 tháng Chạp đến ngày 23 tháng Chạp năm Quý Tỵ). Cụ thể:

1. Đoàn do đồng chí Hà Sơn Nhin - Ủy viên BCH Trung ương Đảng - Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh làm Trưởng đoàn đi thăm, chúc Tết Công an tỉnh; BCH Quân sự tỉnh, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh; Tiền phương BTL Quân khu 5, Tiền phương BTL Bộ đội Biên phòng, Tiểu đoàn Cảnh sát Cơ động (Công an tỉnh), Đơn vị B55 (Bộ Công an).

2. Đoàn do đồng chí Phạm Đình Thu - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh làm Trưởng đoàn đi thăm, chúc Tết 03 đồn biên phòng: Đồn Ia Pnôn (725), Đồn Ia Nan (723), Đồn biên phòng Cửa khẩu quốc tế Lê Thanh (721), Tiểu đoàn D50 (BCH Quân sự tỉnh), Tiểu đoàn Cơ động và Huấn luyện Biên phòng, Huyện ủy Đức Cơ và 04 đối tượng gia đình chính sách, người có công tiêu biểu của **huyện Đức Cơ.**

3. Đoàn do đồng chí Phạm Thế Dũng - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng đoàn đi thăm, chúc Tết BTL Binh đoàn 15, BTL Quân đoàn 3, Phòng 10, Trung đoàn Cảnh sát Cơ động (Bộ Công an), Thành ủy Pleiku và 04 đối tượng gia đình chính sách, người có công tiêu biểu của **thành phố Pleiku.**

4. Đoàn do đồng chí Phan Xuân Trường - Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy làm Trưởng đoàn đi thăm, chúc Tết 02 Đồn Biên phòng: Đồn Ia Chiă (719), Đồn Pơ Kô (717) huyện Ia Grai, Huyện ủy Ia Grai và 04 gia đình chính sách, người có công tiêu biểu của **huyện Ia Grai.**

5. Đoàn do đồng chí **Rơ Lan Tuấn** - Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh làm Trưởng đoàn đi thăm, chúc tết 03 Đồn Biên phòng: Đồn Ia Púch (727), Đồn Ia Mơr (729), Đồn Ia Lốp (731) huyện Chư Prông, Huyện ủy Chư Prông và 04 gia đình chính sách, người có công tiêu biểu của **Huyện Chư Prông**.

6. Đoàn do đồng chí **Dương Văn Trang** - Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Chỉ huy trưởng BCH Quân sự tỉnh làm Trưởng đoàn đi thăm, chúc Tết Đội K52 làm nhiệm vụ tại Campuchia; Trung đoàn 368, Đơn vị 2287 (Quân khu 5); Sư đoàn Bộ binh 2; Thị ủy An Khê và 04 gia đình chính sách, người có công tiêu biểu của Thị xã An Khê.

7. Đoàn do đồng chí **Măng Dung** - Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng đoàn đi thăm, chúc tết Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp tỉnh; Bệnh viện Đa khoa tỉnh; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; làng Trẻ em SOS; Trung tâm 05 - 06; Bệnh viện 331; Bệnh viện 221.

(Các Sở, ban, ngành; hội đoàn thể của tỉnh và phóng viên Báo, Đài được phân công đi cùng các Đoàn sẽ có thông báo riêng).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Chịu trách nhiệm chuẩn bị quà để gửi cho các đoàn đến thăm, chúc Tết và gửi cho các huyện, thị xã, thành phố để chúc Tết 170 gia đình chính sách, người có công tiêu biểu của các huyện, thị xã, thành phố và 07 xã biên giới; phối hợp với Sở Tài chính xử lý kinh phí, chuẩn bị quà (đảm bảo chất lượng) và tiền mặt để lãnh đạo tỉnh đi thăm, chúc Tết; Có văn bản hướng dẫn, kiểm tra các địa phương về việc hỗ trợ cứu đói, hỗ trợ cho các đối tượng xã hội tại cộng đồng và các đối tượng người có công trước Tết Nguyên đán Giáp ngọ 2014.

2. Sở Tài chính: Có trách nhiệm cân đối nguồn kinh phí để thực hiện chi cho các hoạt động theo Kế hoạch, chuyển cho các đơn vị, địa phương kịp thời, báo cáo kết quả cấp phát về UBND tỉnh trước **ngày 10/01/2014** (tức ngày 10 tháng Chạp năm Quý Ty).

3. Sở Y tế: Có trách nhiệm kiểm tra cụ thể và nắm chắc tình hình bệnh nhân nằm điều trị tại các cơ sở Y tế trong dịp Tết, làm việc với Sở Tài chính phân bổ kinh phí về các đơn vị, địa phương để tổ chức thăm, hỗ trợ cho bệnh nhân trong 04 ngày Tết theo Kế hoạch.

4. Văn phòng UBND tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, các Sở, ban ngành liên quan chuẩn bị các điều kiện, phương tiện đưa đón đại biểu phục vụ Lễ dâng hoa Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Quảng trường Đại Đoàn Kết, Lễ viếng các liệt sĩ tại Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh; hoàn thành việc in lịch, thư, thiệp chúc tết của tỉnh. Chuẩn bị quà và tiếp đón khách của tỉnh.

5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chuẩn bị tốt các điều kiện để bắn pháo hoa phục vụ lễ đón Xuân Giáp Ngọ năm 2014 tại Quảng trường Đại Đoàn Kết đảm bảo an toàn, đúng quy định.

6. Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban ngành, đơn vị của tỉnh chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức lễ hội đón Xuân Giáp Ngọ 2014 tại Quảng trường Đại Đoàn Kết đảm bảo vui tươi, thiết thực, tiết kiệm.

7. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào Kế hoạch Tết để chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện ở đơn vị, địa phương mình đảm bảo các hoạt động phục vụ Tết Nguyên đán vui tươi, an toàn, tiết kiệm.

8. Các huyện, thị xã và thành phố chủ động sửa chữa, nâng cấp các công trình ghi công liệt sĩ và tổ chức viếng các liệt sĩ tại Nghĩa trang liệt sĩ của địa phương mình; tổ chức đi thăm, tặng quà cho các đối tượng người có công với cách mạng, các cụ tròn 100 tuổi, các hộ nghèo khó khăn, không được để hộ nào đói trong dịp Tết; tổ chức cho các làng đồng bào dân tộc thiểu số vui Tết cổ truyền; ngoài ra, có kế hoạch tổ chức các hoạt động khác chào mừng Tết Nguyên đán Giáp Ngọ 2014 đảm bảo an toàn, thiết thực và tiết kiệm.

9. Các đơn vị lực lượng vũ trang, các đơn vị giúp xã trọng điểm phải làm tốt công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trước, trong và sau Tết; cùng tham gia vui Tết Nguyên đán với các xã trọng điểm được phân công giúp đỡ.

10. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, hướng dẫn các Sở, ban ngành, các cơ quan thông tin đại chúng tổ chức tốt công tác tuyên truyền cho các hoạt động chào mừng Tết Nguyên đán.

Lưu ý: Đối với các cơ quan, hội, đoàn thể, địa phương trong tỉnh có kế hoạch đi thăm, chúc Tết các Đồn Biên phòng trên địa bàn tỉnh, liên hệ với Văn phòng của các đồng chí lãnh đạo tỉnh làm Trưởng đoàn để thống nhất thời gian đi thăm, chúc Tết chung một đoàn.

Nhận được Kế hoạch này, UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động phối hợp, kịp thời triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- T/T Tỉnh ủy; T/T HĐND tỉnh để b/c;
- Chủ tịch, các đ/c PCT UBND tỉnh;
- Các đ/c UVBTV Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- VP Tỉnh ủy; các Ban Đảng của Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- BCH Quân sự tỉnh; Công an tỉnh;
- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Các Sở: LĐTBXH; Tài chính; Y tế; VH-TTDL; TT&TT;
- Kho bạc NN Gia Lai;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Gia Lai; Đài PTTH tỉnh;
- Đ/c CVP, các đ/c PVP. UBND tỉnh;
- TT Tin học - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCQT, CV các phòng, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



★ Măng Đung